

Số: 164/2020/QĐST-HNGĐ

*Hải An, ngày 12 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 195/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thu TH; nơi ĐKKHKT: Số 18/216 đường CL, tổ dân phố LK7, phường TC, quận HA, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 62 đường ĐP, khu 6, phường NH, quận HA, thành phố Hải Phòng;

Anh Nguyễn Viết KH; nơi cư trú: Số 18/216 đường CL, tổ dân phố LK7, phường TC, quận HA, thành phố Hải Phòng;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Viết KH và chị Nguyễn Thu TH kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân phường Trảng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng vào ngày 24/10/2016. Quá trình chung sống, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đến năm 2017 thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cả hai có nhiều bất đồng trong tính cách, quan điểm sống. Mâu thuẫn kéo dài khiến cuộc sống chung không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn. Anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi được hơn một năm nay, không còn quan tâm đến nhau về

tình cảm cũng như kinh tế. Nay anh KH và chị TH đều nhận thấy không còn tình cảm, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên cả hai cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn giữa anh KH và chị TH đã trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc và không có khả năng đoàn tụ nên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là có căn cứ chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Thu HN, sinh ngày 01/5/2017. Anh chị thống nhất thỏa thuận khi ly hôn giao con chung cho chị TH trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh KH và chị TH là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh sinh hoạt và học tập hiện tại của con chung nên có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh KH và chị TH thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh KH và chị TH xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Viết KH và chị Nguyễn Thu TH tự nguyện chịu mỗi người 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Viết KH và chị Nguyễn Thu TH cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thu HN, sinh ngày 01/5/2017 cho chị Nguyễn Thu TH trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh KH và chị TH thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Viết KH và chị Nguyễn Thu TH xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Viết KH và chị Nguyễn Thu TH mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh Nguyễn Viết KH và chị Nguyễn Thu TH đã nộp đủ 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0005748 ngày 24/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND phường Tràng Cát, quận Hải An, HP;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hằng**

